

Số: 197 /BC-UBND

Bình Định, ngày 06 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 10
và nhiệm vụ trọng tâm tháng 11 năm 2018

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 10:

1. Về sản xuất nông, lâm ngư nghiệp, quản lý tài nguyên, môi trường:

Về trồng trọt: Đến cuối tháng 10/2018, toàn tỉnh đã gieo sạ 11.972,7 ha lúa vụ Mùa, giảm 13,1% so với cùng kỳ, đạt 98% kế hoạch năm; diện tích lúa đã thu hoạch là 3.560 ha, đạt 29,7% diện tích gieo sạ, giảm 22,4% so với cùng kỳ. Diện tích gieo trồng một số cây trồng cạn: Cây ngô đạt 1.801,8 ha, giảm 24,1%; cây lạc đạt 638,1 ha, giảm 5%; rau các loại đạt 2.220,8 ha, giảm 12,2%;...

Về chăn nuôi: Giá một số loại sản phẩm gia súc, gia cầm trong tháng trên địa bàn tỉnh tăng nhẹ so tháng trước và tăng cao so cùng kỳ (giá sản phẩm thịt lợn hơi giữ ổn định ở mức 45.000 đồng/kg). Hiện nay, nguồn cung thịt lợn ra thị trường chủ yếu từ các cơ sở chăn nuôi lớn, có khả năng tài chính cao.

Đến nay, ước tính đàn trâu toàn tỉnh hiện có hơn 20.100 con, giảm 2,8% so với cùng kỳ; đàn bò hơn 292.100 con, giảm 0,8%; đàn lợn hơn 721.600 con, tăng 5,3%; đàn gia cầm hơn 7,4 triệu con, tăng 4,3%. Trong 10 tháng năm 2018, sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng 94.836 tấn, giảm 4,7% so với cùng kỳ; thịt bò hơi xuất chuồng 27.492 tấn, giảm 4,4%, sản lượng sữa bò trên 7.858 tấn, tăng 6,6%; thịt gia cầm hơi xuất chuồng trên 14.829 tấn, tăng 10,1%.

Từ đầu năm đến nay, dịch bệnh trên gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh được kiểm soát chặt chẽ, không phát sinh; công tác phòng, chống dịch được các ngành chức năng tăng cường ở mức cao; tiêm phòng vaccine cho vật nuôi được thực hiện đúng kế hoạch. Công tác kiểm dịch động vật thực hiện đúng quy trình, duy trì tốt hoạt động các Trạm, Chốt kiểm dịch động vật nhằm tăng cường kiểm tra, giám sát việc xuất, nhập và quá cảnh động vật, sản phẩm động vật ra vào tỉnh.

Về lâm nghiệp: Đến nay, các đơn vị lâm nghiệp đã chăm sóc được 11.243,6 ha rừng trồng, đạt 56% kế hoạch năm (rừng trồng phòng hộ là 680,9 ha; rừng trồng sản xuất là 10.562,7 ha). Tiếp tục triển khai trồng rừng năm 2018 theo kế hoạch, đã xử lý thực bì được 3.913,6 ha, cuốc hố được 2.063,1 ha, trồng được 1.391,5 ha, đạt 16,4% kế hoạch. Thực hiện khoán bảo vệ rừng với diện tích 121.727 ha; trong đó, khoán chuyển tiếp là 104.984 ha; khoán mới là 15.425 ha; khoán chuyển tiếp từ diện tích khoanh nuôi tái sinh đã thành rừng là 1.318 ha. Nhìn chung diện tích rừng khoán được bảo vệ tốt. Các đơn vị đã sản xuất được 135,7 triệu cây giống các loại; khai thác được 692.432,3 m³ gỗ rừng trồng, tăng 5,9% so với cùng kỳ, hầu hết là gỗ

rừng trồng dùng làm nguyên liệu giấy (chiếm 98%).

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 14 vụ cháy rừng với diện tích 32,05 ha (tăng 06 vụ, diện tích tăng 8,85 ha so với cùng kỳ); 16 vụ phá rừng với diện tích 3,47 ha (giảm 37 vụ và 99,5 ha); 13 vụ lấn, chiếm đất lâm nghiệp với diện tích 3,88 ha (giảm 64 vụ và 56,2 ha).

Về thủy sản: 10 tháng năm 2018, tổng sản lượng thủy sản ước đạt 223.735,6 tấn, tăng 5,4% so cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác biển đạt 211.782,3 tấn, tăng 5,1% (sản lượng cá ngừ đại dương đạt 9.440,7 tấn, tăng 1,7%). Sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 11.953,3 tấn, tăng 11% so cùng kỳ; trong đó, sản lượng tôm thẻ chân trắng đạt 6.731,8 tấn, tăng 18,4%. Sản xuất giống tôm thẻ chân trắng ước đạt 2.744,8 triệu con, tăng 2,5%; số lượng giống gia tăng chủ yếu ở các đơn vị doanh nghiệp và trung tâm giống của tỉnh.

Việc triển khai thực hiện các giải pháp cấp bách khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) đạt được nhiều tiến bộ, đã kiểm tra 8.618 lượt tàu xuất bến (chiếm 57%) và 6.171 lượt tàu nhập bến (chiếm 41%); tuần tra, kiểm soát ven biển; xử lý các tàu vi phạm lãnh hải nước ngoài... Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 67/2014/NĐ-CP và Nghị định số 17/2018/NĐ-CP của Chính phủ, Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, cơ quan chức năng đã tiếp nhận 5.961 hồ sơ đề nghị hỗ trợ (trong đó hồ trợ nhiên liệu 5.568 hồ sơ, máy HF 185 hồ sơ, bảo hiểm 208 hồ sơ). Về công tác đền bù, hỗ trợ thiệt hại đối với 19 tàu cá vỏ thép đóng mới bị hư hỏng: Công ty TNHH MTV Nam Triệu đã hoàn thành công tác khắc phục, hỗ trợ thiệt hại cho 14 chủ tàu cá; Công ty TNHH Đại Nguyên Dương chưa thực hiện việc hỗ trợ theo thỏa thuận do phát sinh các vướng mắc liên quan đến việc xác định giá trị các tàu cá bị hư hỏng.

Về thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới: Tổ thẩm định của tỉnh đã tiến hành thẩm định 19 tiêu chí nông thôn mới tại 17 xã (13 xã đăng ký theo kế hoạch và 4 xã phần đầu), kết quả các xã đã cơ bản hoàn thành 19/19 tiêu chí nông thôn mới. Hiện nay, đang tập trung hướng dẫn thị xã An Nhơn hoàn chỉnh hồ sơ đề trình Trung ương xem xét công nhận hoàn thành nông thôn mới năm 2018. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền xây dựng nông thôn mới trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường: Trong tháng 10/2018, đã giao đất 03 dự án, diện tích 910,2 m²; cho thuê đất 08 dự án, diện tích 5,9 ha; giao đất 04 khu dân cư, diện tích 3,1 ha; gia hạn thời gian thuê đất 01 dự án, diện tích 04 ha; gia hạn giao đất 03 khu dân cư, diện tích 01 ha; thu hồi đất 02 trường hợp, diện tích 28,2 ha; phê duyệt 04 phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư với tổng kinh phí hơn 11,8 tỷ đồng; xây dựng giá đất ở để bồi thường, giải phóng mặt bằng 11 dự án.

2. Về sản xuất công nghiệp:

Chỉ số *sản xuất công nghiệp (IIP)* tháng 10/2018 tăng 7,35% so với cùng kỳ; lũy kế 10 tháng năm 2018 tăng 8,23%. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,6%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 8,2%; ngành cung cấp nước

và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,5%; riêng ngành khai khoáng giảm 5,1% (chủ yếu do khai khoáng khác giảm 22,1%).

Trong các ngành công nghiệp cấp II, một số ngành có chỉ số sản xuất 10 tháng tăng cao so với cùng kỳ, đóng góp chủ yếu vào tăng trưởng chung của toàn ngành công nghiệp như: Khai thác quặng kim loại tăng 19%; sản xuất đồ uống tăng 9,8%; sản xuất trang phục tăng 21,8%; sản xuất thuốc tăng 9,5%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn tăng 79,4%; sản xuất và phân phối điện tăng 8,2%. Một số ngành có chỉ số giảm như: Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại giảm 5,6%; sản xuất bàn ghế gỗ giảm 1,5%.

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu 10 tháng năm 2018 tăng cao so với cùng kỳ: Quặng inmenite tăng 63,4%; thức ăn gia súc tăng 8,2%; bia đóng chai tăng 9%; bộ com-lê, quần áo đồng bộ tăng 27,2%; dăm gỗ tăng 9,2%; hộp thùng bằng bìa cứng tăng 13%; gạch và gạch khối xây dựng tăng 19,1%; tấm lợp bằng kim loại tăng gấp hơn 2,3 lần; điện sản xuất tăng 8,6%; điện thương phẩm tăng 8,5%. Tuy nhiên, một số sản phẩm có sản lượng giảm: Đá xây dựng khai thác giảm 30,8%; tôm đông lạnh giảm 16,4%; gạch xây bằng đất sét nung giảm 4%; ghế gỗ giảm 5,5%, nguyên nhân do thị trường tiêu thụ thiếu ổn định và rào cản kỹ thuật tại các nước nhập khẩu.

Nhìn chung, trong 10 tháng năm 2018 tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục tăng trưởng và phát triển. Trong 54 sản phẩm công nghiệp chủ yếu, có 33 sản phẩm tăng (có 12 sản phẩm tăng trên 15%) và 21 sản phẩm giảm so với cùng kỳ.

3. Về tài chính, thương mại, du lịch, dịch vụ:

Tháng 10/2018, tình hình thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh lưu thông thông suốt, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng của người dân. Bên cạnh đó, cân đối cung cầu hàng hóa trên địa bàn tỉnh tiếp tục được giữ vững. Trong tháng 10, giá xăng dầu, gas được điều chỉnh tăng nhưng nhìn chung giá cả một số loại hàng hóa, dịch vụ thiết yếu vẫn giữ ổn định.

Tổng mức *bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ* tiêu dùng tháng 10/2018 ước đạt 5.545,5 tỷ đồng, giảm 0,7% so tháng trước và tăng 15,7% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng năm 2018, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 53.740,8 tỷ đồng, tăng 13,3% so với cùng kỳ và đạt 84,6% kế hoạch năm. Xét theo ngành kinh doanh: Thương nghiệp đạt 43.934 tỷ đồng, tăng 12,7%; khách sạn, nhà hàng đạt 6.638,4 tỷ đồng, tăng 16,4%; dịch vụ lữ hành đạt 51,1 tỷ đồng, tăng 13,7%; dịch vụ đạt 3.117,3 tỷ đồng, tăng 14,7% so với cùng kỳ.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10/2018 tăng 0,07% so với tháng trước và tăng 3,91% so với cùng kỳ, nguyên nhân do giá xăng dầu và giá các loại chất đốt như gas, dầu hỏa tăng. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có 03 nhóm có chỉ số tăng, 07 nhóm có giá ổn định, riêng nhóm hàng ăn uống và dịch vụ giảm 0,15%.

Kim ngạch xuất khẩu tháng 10/2018 ước đạt 66,8 triệu USD, tăng 10,2% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 658,6 triệu USD, tăng 12% so với cùng kỳ, đạt 82,3% kế hoạch năm. Một số mặt hàng xuất khẩu tăng so với cùng kỳ như: Sản phẩm gỗ đạt 209,1 triệu USD, tăng 8,5%; hàng dệt may đạt 131,9

triệu USD, tăng 32,9%; gỗ đạt 107,6 triệu USD, tăng 5,6%; hàng thủy sản đạt 65,2 triệu USD, tăng 1,7%; sản phẩm từ chất dẻo đạt 26,7 triệu USD, tăng 73,3%; gạo đạt 19,7 triệu USD, tăng 44,8% so với cùng kỳ... Một số mặt hàng xuất khẩu gặp khó khăn như: Sản và sản phẩm từ sản đạt 42,8 triệu USD, giảm 12,4%; quặng và khoáng sản khác đạt 29,5 triệu USD, giảm 9,2%.

Về xuất khẩu trực tiếp 10 tháng năm 2018 ước đạt 645,5 triệu USD, chiếm 98% kim ngạch xuất khẩu. Các mặt hàng được xuất khẩu đến 94 quốc gia và vùng lãnh thổ; trong đó, chủ yếu là Châu Á 327,5 triệu USD, chiếm 50,7%; Châu Âu 177,6 triệu USD, chiếm 27,5%.

Kim ngạch nhập khẩu tháng 10/2018 ước đạt 22,1 triệu USD, giảm 5,5% so cùng kỳ. Tính chung 10 tháng, kim ngạch nhập khẩu ước đạt 310,4 triệu USD, tăng 31,5% so cùng kỳ, đạt 97% kế hoạch năm. Các nhóm hàng nhập khẩu chủ yếu gồm hàng thủy sản; thức ăn gia súc và nguyên liệu; gỗ và sản phẩm từ gỗ; nguyên phụ liệu dệt may và da giày; máy móc thiết bị và phụ tùng.

Về du lịch, tổng lượng khách du lịch đến tỉnh đến cuối tháng 10/2018 ước đạt 3,7 triệu lượt khách, tăng 10,9% so cùng kỳ (trong đó khách du lịch quốc tế ước đạt hơn 256.600 lượt, tăng 8,5%; khách nội địa ước đạt 3,45 triệu lượt, tăng 11% so cùng kỳ). Tổng doanh thu du lịch 10 tháng năm 2018 ước đạt 2.887 tỷ đồng, tăng 48% so cùng kỳ.

Về dịch vụ vận chuyển hành khách trong tháng 10/2018 ước đạt 3,1 triệu hành khách, tăng 13,3%; luân chuyển 318,1 triệu HK.km, tăng 12,5% so cùng kỳ. Tính chung 10 tháng, dịch vụ vận chuyển hành khách ước đạt 32 triệu hành khách, tăng 15,4%; luân chuyển 3.209,5 triệu HK.km, tăng 12,8% so với cùng kỳ.

Vận tải hàng hoá tháng 10 ước đạt 1,62 triệu tấn, giảm 1,1%; luân chuyển 239,8 triệu tấn.km, tăng 1% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng, vận chuyển hàng hoá ước đạt 15,4 triệu tấn, tăng 5%; luân chuyển 2.288 triệu tấn.km, tăng 3,7% so với cùng kỳ. Hàng hoá thông qua cảng tháng 10/2018 ước đạt 725,1 nghìn TTQ, giảm 12,3% so với tháng trước và tăng 31,6% so cùng kỳ. Lũy kế 10 tháng, hàng hoá thông qua cảng ước tính đạt 7,56 triệu TTQ, tăng 7,7% so cùng kỳ.

Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh tính đến ngày 31/10/2018 là 6.566,7 tỷ đồng, đạt 96,9% dự toán năm và tăng 14,9% so với cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa (trừ tiền sử dụng đất; xổ số kiến thiết; thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận còn lại) là 3.872,8 tỷ đồng, đạt 80,7% dự toán năm, tăng 15%; thu tiền sử dụng đất là 2.059,4 tỷ đồng, đạt 171,6% dự toán năm, tăng 22,6%; thu xuất nhập khẩu là 508,1 tỷ đồng, đạt 94,3% dự toán năm, tăng 21,1%. Tổng chi ngân sách nhà nước là 9.597,7 tỷ đồng, đạt 83,8% dự toán năm, tăng 22,9% so cùng kỳ; trong đó chi thường xuyên là 5.894,8 tỷ đồng, đạt 94% dự toán năm, tăng 16%.

Về hoạt động tài chính, tín dụng, nguồn vốn huy động tại địa phương đến 31/10/2018 là 55.650 tỷ đồng, tăng 11,66% so với đầu năm, tổng dư nợ ước khoảng 67.320 tỷ đồng, tăng 10,3% so với đầu năm (trong đó nợ xấu khoảng 1.020 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ khoảng 1,5% so với tổng dư nợ). Ngành ngân hàng tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Thống đốc NHNN Việt Nam; tăng cường hiệu quả công tác thanh tra, giám sát ngân hàng để

bảo đảm các tổ chức tín dụng tuân thủ đúng các quy định về hoạt động ngân hàng. Đến 30/9/2018, các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho 13 khách hàng với dư nợ gốc và lãi là 254 tỷ đồng, điều chỉnh lãi suất cho vay cho 1.087 khách hàng với dư nợ được điều chỉnh lãi suất 4.305 tỷ đồng, miễn giảm lãi suất cho 12 khách hàng với số tiền 11 tỷ đồng.

4. Về phát triển các thành phần kinh tế và thu hút đầu tư:

Về đăng ký kinh doanh: Trong tháng 10/2018 đã tiến hành cấp Giấy chứng nhận đăng ký cho 88 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký 359,5 tỷ đồng; giải thể 13 doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc; tạm ngừng 12 doanh nghiệp và chi nhánh. Lũy kế 10 tháng năm 2018 đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký thành lập mới cho 788 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 6.208,8 tỷ đồng. So với cùng kỳ giảm 4,8% về số doanh nghiệp đăng ký và tăng 11,7% về vốn đăng ký. Ngoài ra, cấp đăng ký thành lập mới cho 395 Chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh.

Về đầu tư trong nước: Trong tháng 10/2018 đã chấp thuận chủ trương đầu tư 04 dự án với tổng vốn đầu tư hơn 1.427,9 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm đến nay đã chấp thuận chủ trương cho 32 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư hơn 12.885,8 tỷ đồng. Thông báo lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án tại khu đất số 72B đường Tây Sơn, thành phố Quy Nhơn và khu đất số 01 đường Nguyễn Tất Thành, thành phố Quy Nhơn (lần 2).

Về đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): Tính đến nay, toàn tỉnh có 76 dự án đầu tư FDI với tổng vốn đăng ký gần 745 triệu USD; trong đó, có 30 dự án trong KKT và KCN với tổng vốn đăng ký 502,9 triệu USD và 46 dự án ngoài KKT và KCN với tổng vốn đăng ký 241,9 triệu USD.

Công tác thu hút, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được triển khai, đã giới thiệu hình ảnh, định hướng, ưu đãi đầu tư của tỉnh, danh mục mời gọi vốn đầu tư đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Tiếp tục chăm lo phát triển kinh tế hợp tác xã, kinh tế hộ gia đình. Tạo điều kiện thuận lợi phát triển các doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế tư nhân.

5. Về thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển:

Ngành kế hoạch đang tiến hành rà soát, điều chuyển kế hoạch vốn năm 2018 của các dự án chậm tiến độ thực hiện và giải ngân sang các dự án khác có nhu cầu, có tiến độ giải ngân tốt.

Tính đến cuối tháng 10/2018, tỷ lệ giải ngân các nguồn vốn trong kế hoạch là 2.609.314 triệu đồng, chiếm 72% kế hoạch vốn giao, bao gồm: Vốn trong nước là 1.859.549 triệu đồng, đạt 74,3%; vốn nước ngoài là 634.007 triệu đồng, đạt 82,35%; vốn trái phiếu Chính phủ năm 2018 là 115.758 triệu đồng, đạt 32,9%. Cụ thể một số nguồn chính trên địa bàn tỉnh có tỷ lệ giải ngân như sau: Vốn cân đối ngân sách địa phương là 1.461.017 triệu đồng, đạt 75,4% (vốn đầu tư tập trung là 76,28%; vốn cấp quyền sử dụng đất là 79,1%; vốn xổ số kiến thiết là 59,5%); vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu là 240.462 triệu đồng, đạt 81,5%; vốn chương trình mục tiêu quốc gia là 84.414 triệu đồng, đạt 42,8%.

6. Về văn hoá - xã hội:

Về giáo dục và đào tạo: Tiếp tục triển khai các công việc trọng tâm của năm học 2018-2019; kiểm tra công tác phổ cập giáo dục tại các huyện, thị xã, thành phố; chuẩn bị các điều kiện để triển khai Chương trình Sữa học đường trong các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh; tiến hành kiểm tra công tác phòng chống bão lụt trong toàn ngành.

Về văn hóa và thể thao: Tiếp tục phát huy các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao phục vụ phát triển kinh tế xã hội và đời sống tinh thần cho nhân dân như: Phối hợp trưng bày chuyên đề “Gốm Chăm Pa Bình Định” tại Bảo tàng Điều khắc Chăm Đà Nẵng; công bố kết quả cuộc thi sáng tác phù điêu trên các vách núi tại thành phố Quy Nhơn; phê duyệt nội dung khắc bia di tích lịch sử Chùa Bà, di tích lịch sử Nước Mặn, di tích lịch sử mộ Phó tướng Lê Tuyên, di tích lịch sử Nhà lưu niệm nhà thơ Xuân Diệu và di tích lịch sử Đình làng Vĩnh Thạnh. Hiện nay, các đội tuyển của tỉnh đang chuẩn bị tập huấn và tham gia thi đấu tại Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ VIII năm 2018 (Hà Nội).

Về y tế: Tiếp tục tăng cường đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của nhân viên y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Công tác phòng chống dịch được quan tâm chỉ đạo và giám sát chặt chẽ, có sự phối hợp của các địa phương, đoàn thể; hoạt động tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh tại cộng đồng được đẩy mạnh. Tính đến cuối tháng 10/2018, bệnh sốt xuất huyết ghi nhận 1.294 cas, giảm 583 cas so cùng kỳ, 01 cas tử vong; bệnh tay - chân - miệng có 515 cas, bệnh sốt rét 33 cas, không có trường hợp tử vong; bệnh cúm A/H₅N₁, cúm A/H₇N₉ không ghi nhận cas mắc nào. Đã tiến hành sáp nhập Trung tâm Da liễu vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh, tổ chức lại thành Khoa Da liễu thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

Về lao động - thương binh và xã hội: Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, xóa đói, giảm nghèo được tích cực triển khai. Đến hết tháng 10, toàn tỉnh có 412 người đi xuất khẩu lao động tại các thị trường khác nhau (Nhật Bản 327 người; Lào 50 người; Hàn Quốc 13 người; Đài Loan 12 người; Ả rập Xê út 07 người; Italia 01 người; Malaysia 01 người; Slovakia 01 người); thực hiện tuyển sinh đào tạo nghề cho hơn 21.500 người (đạt 65,6% kế hoạch năm), trong đó đào tạo nghề cho lao động nông thôn hơn 3.250 người.

Công tác người có công tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện, đã tiếp nhận và giải quyết chế độ trợ cấp cho 356 trường hợp có công với cách mạng; đề nghị miễn giảm tiền sử dụng đất cho 02 gia đình chính sách; xét duyệt 06 hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng; tổ chức điều dưỡng tập trung nâng cao sức khỏe cho 1.336 lượt người...

Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em: Đã tổ chức tập huấn cho 110 trẻ em của các huyện, thị xã, thành phố, trẻ em tham gia các Câu lạc bộ quyền trẻ em, Hội đồng trẻ em tỉnh và Làng Trẻ em SOS Quy Nhơn; tập huấn nghiệp vụ công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho giáo viên và tổng phụ trách đội của các trường Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh.

Về khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông: Tiếp tục thực hiện các nội dung liên quan đến dự án Tổ hợp không gian khoa học và triển khai các nội

dung của dự án giai đoạn 2; xây dựng Đề án phát triển Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa (Thung lũng sáng tạo Quy Nhơn). Tổ chức khảo sát đánh giá tình hình ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước năm 2018 và xây dựng nội dung Chương trình ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước năm 2019. Triển khai đào tạo sử dụng chữ ký số cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Tập trung chuẩn bị các điều kiện để đưa Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh đi vào hoạt động theo kế hoạch.

7. Về công tác nội chính:

Tiếp tục triển khai thực hiện các cuộc thanh tra theo kế hoạch năm 2018 và thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; thực hiện cuộc thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật của nhà nước về thuế tại một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trong tháng 10/2018, Tòa án nhân dân tỉnh đã tiến hành xét xử vụ phá rừng tại xã An Hưng, huyện An Lão vào tháng 9/2017, tuyên phạt 9 bị cáo liên quan 81 năm tù.

Về xây dựng chính quyền: Tiếp tục triển khai thực hiện một số nội dung Kế hoạch số 2268/QĐ-UBND và số 2413/QĐ-UBND về triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII sắp xếp lại hệ thống chính trị tinh gọn. Xây dựng phương án phân bổ biên chế công chức các cơ quan hành chính và các hội có tính chất đặc thù năm 2019.

Tình hình an ninh - quốc phòng, chính trị và trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Tính chung 10 tháng năm 2018 trên địa bàn tỉnh xảy ra 206 vụ tai nạn giao thông, làm chết 128 người, bị thương 135 người; so với cùng kỳ giảm 54 vụ, 22 người chết và 52 người bị thương.

II. CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 11 NĂM 2018:

Trong tháng 11/2018, yêu cầu các cấp, các ngành tiếp tục cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện những giải pháp chỉ đạo, điều hành năm 2018, những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh triển khai các chương trình, đề án đã được phê duyệt theo kế hoạch; đồng thời, lưu ý một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Tập trung chỉ đạo có kế hoạch tích nước hợp lý cho các hồ đập đảm bảo đủ nước tưới cho cây trồng năm 2019, trong đó cần đề phòng mưa lớn từ nay đến cuối vụ gây ngập úng khi xả lũ. Chỉ đạo thu hoạch các cây trồng vụ Mùa, chuẩn bị các điều kiện để sản xuất vụ Đông Xuân 2018-2019, nhất là chuẩn bị đủ giống có năng suất cao, chất lượng tốt, đảm bảo cơ cấu giống hợp lý và thực hiện gieo trồng đúng lịch thời vụ. Chủ động phương án sản xuất trong điều kiện thiếu nước.

Tăng cường công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm và tiêu độc sát trùng chuồng trại để đảm bảo an toàn cho sản xuất chăn nuôi; thực hiện tiêm phòng vaccine phòng bệnh gia súc, gia cầm; tuyên truyền, hướng dẫn các địa phương chủ động phòng rét trong mùa đông; tăng cường kiểm tra chất cấm sử dụng trong chăn nuôi. Đẩy mạnh thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao.

Triển khai quyết liệt các giải pháp khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU). Tập trung chỉ đạo thu hoạch thủy sản đề phòng mưa lũ lớn gây thiệt hại; tiếp tục triển khai kế

hoạch hỗ trợ ngư dân theo Quyết định 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 67/2014/NĐ-CP và Nghị định số 17/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Tập trung đẩy mạnh công tác chuẩn bị đất, cây giống, triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2019. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, kiểm tra, xử lý nghiêm các vụ phá rừng làm nương rẫy, khai thác gỗ trái phép, triển khai quyết liệt phương án phòng, chống cháy rừng.

Kiểm tra và có giải pháp củng cố, duy trì các xã đã được công nhận xã nông thôn mới; đôn đốc hoàn thiện hồ sơ thủ tục để công nhận 17 xã hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2018. Tăng cường công tác quản lý đất đai, giao đất, cho thuê đất kịp thời cho các tổ chức để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, hộ gia đình cá nhân.

2. Tiếp tục triển khai phương án phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai năm 2018; chú trọng kiểm tra rà soát, gia cố các công trình xung yếu (giao thông, thủy lợi), các khu dân cư nằm trong vùng trũng có nguy cơ sạt lở, ngập lụt để chủ động phòng tránh, đề phòng lũ ống, lũ quét ở các vùng núi đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản nhân dân; đồng thời, chuẩn bị đầy đủ điều kiện lực lượng, phương tiện theo phương châm 4 tại chỗ để kịp thời ứng phó khi có sự cố về thiên tai, lũ lụt.

3. Tập trung tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, giảm hàng tồn kho; tăng cường xúc tiến thương mại, nhất là thị trường trong nước. Hỗ trợ công tác xúc tiến đầu tư sản xuất công nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi đảm bảo tiến độ cho các dự án đang xây dựng nhà máy hoàn thành và đi vào hoạt động trong năm 2018. Khẩn trương triển khai các chương trình, đề án khuyến công quốc gia và địa phương năm 2018, đảm bảo đúng thời gian, đối tượng; khôi phục, phát triển các làng nghề thủ công nghiệp, quy hoạch chi tiết các cụm công nghiệp... nhằm tạo thuận lợi cho các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn đẩy mạnh sản xuất. Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến, kêu gọi thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Khẩn trương rà soát kế hoạch vốn năm 2018, điều chỉnh kế hoạch vốn sang thanh toán khối lượng hoàn thành các công trình bức xúc có nhu cầu đẩy nhanh tiến độ giải ngân; chỉ đạo tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình xây dựng cơ bản theo kế hoạch, trong đó chú trọng các công trình vượt lũ. Các công trình đang thi công phải xây dựng phương án bảo đảm an toàn đề phòng trường hợp có mưa lũ bất thường xảy ra. Các cấp, các ngành, các chủ đầu tư tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ, tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tiến độ và chất lượng các dự án xây dựng đã phân cấp và giao nhiệm vụ quản lý. Tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong các khâu thẩm định phê duyệt dự án, giao đất và bồi thường GPMB để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, nhất là các dự án lớn, trọng điểm... Đồng thời, nghiêm túc thực hiện việc ký quỹ cam kết đầu tư các dự án; kiên quyết thu hồi đất, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án chủ đầu tư không đủ năng lực tài chính, triển khai không đúng tiến độ đã cam kết để giao cho nhà đầu tư có đủ năng lực.

5. Tiếp tục chỉ đạo thúc đẩy các hoạt động thương mại, xuất khẩu, du lịch, dịch

vụ. Triển khai xây dựng Chương trình dự trữ hàng hóa bình ổn thị trường, bảo đảm hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phục vụ nhu cầu nhân dân trong các tháng cuối năm 2018 và Tết nguyên đán 2019. Tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa xâm phạm sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp, kiểm tra việc niêm yết giá và bán hàng theo giá niêm yết, nhất là hàng tiêu dùng thiết yếu...; xử lý kiên quyết những trường hợp đầu cơ tăng giá để thu lợi bất chính. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến đầu tư về du lịch; hợp tác phát triển về du lịch với các địa phương trong và ngoài nước, mở rộng các loại hình và sản phẩm du lịch. Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các ngành dịch vụ bưu chính - viễn thông, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, vận tải... để phục vụ tốt hơn cho phát triển kinh tế - xã hội.

6. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu ngân sách, nhất là thu nội địa để đảm bảo nhu cầu chi theo kế hoạch. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra thuế, thực hiện các biện pháp kiên quyết trong công tác thu hồi nợ thuế. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản, chi hành chính và các lĩnh vực khác. Khuyến khích đẩy mạnh phát triển các hoạt động dịch vụ công cho các đơn vị sự nghiệp có thu. Đẩy nhanh tiến độ công tác đấu giá quyền sử dụng đất để tăng thu ngân sách.

7. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục; tăng cường công tác kiểm tra chất lượng dạy và học đảm bảo hoàn thành Chương trình học kỳ I năm học 2018-2019; tổ chức các hoạt động kỷ niệm 36 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11); kiểm tra công nhận trường phổ thông, mầm non đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục triển khai các nội dung thuộc Chương trình ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước năm 2018. Thực hiện các giải pháp hỗ trợ giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội, chú trọng việc thực hiện đề án hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững ở 3 huyện miền núi. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà ở cho người có công và nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; phong trào thể dục thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao.

8. Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và y đức trong ngành y tế, củng cố mạng lưới y tế cơ sở. Thực hiện công tác y tế dự phòng, không để xảy ra dịch bệnh và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; triển khai các biện pháp phòng ngừa và chữa trị có hiệu quả các loại dịch bệnh.

9. Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt công tác cải cách thủ tục hành chính; đơn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện sắp xếp lại hệ thống chính trị tinh gọn. Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại đông người, giải quyết tốt các vụ khiếu nại tồn đọng, không để xảy ra điểm nóng. Chỉ đạo giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; chuẩn bị công tác tuyển quân năm 2019; đẩy nhanh tiến độ thực hiện việc hoán đổi đất quốc phòng để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường các biện pháp kiểm chế tai nạn giao thông; phòng, chống cháy nổ.

10. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Chủ đầu tư thực hiện nghiêm túc các nội dung kết luận, kiến nghị của

Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ tại các văn bản liên quan theo quy định pháp luật. Chuẩn bị chu đáo các nội dung trình kỳ họp thứ 8 HĐND tỉnh khóa XII; đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2018 và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019./

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ địa phương (phía Nam);
- TT Tỉnh ủy;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Các cơ quan báo, đài;
- Lãnh đạo VP, CV;
- Lưu: VT, K3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Châu